

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH THUỘC KHU HÀNH
CHÍNH TẬP TRUNG TỈNH HẢI DƯƠNG**

Hải Dương, tháng 3/2024



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

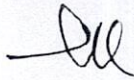
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH THUỘC KHU HÀNH
CHÍNH TẬP TRUNG TỈNH HẢI DƯƠNG

ĐƠN VỊ LẬP

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH HẢI DƯƠNG
NGƯỜI LẬP



Phạm Văn Hòa

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC 



Lê Anh Tuấn

Hải Dương, tháng 3/2024

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU
TƯ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 04 tháng 3 năm 2024

QUY CHẾ

THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH THUỘC KHU HÀNH CHÍNH TẬP TRUNG TỈNH HẢI DƯƠNG

*Kèm theo Tờ trình số 307/TTr-BQLDA ngày 04 tháng 3 năm 2024. của Ban
Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương)*

CHƯƠNG I GIỚI THIỆU CHUNG

Điều 1. Thông tin chung về cuộc thi:

1. Tên cuộc thi:

Thi tuyển “ Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương”.

2. Cơ quan quyết định thi tuyển: Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

3. Đơn vị tổ chức thi tuyển: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương.

4. Địa điểm tổ chức thi tuyển: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương, số 16 Lê Viết Hưng, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

5. Nguồn kinh phí tổ chức cuộc thi: Ngân sách tỉnh.

Điều 2. Hình thức thi tuyển:

Hình thức thi tuyển rộng rãi, không hạn chế số lượng tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài tham gia thi tuyển.

Điều 3. Quy mô, tính chất:

1. Tính chất công trình

- Loại công trình: Công trình dân dụng.

- Công năng sử dụng: Là nơi làm việc của

+ Khối Đảng gồm: Thường trực Tỉnh Ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy, Đảng Ủy khối các cơ quan tỉnh Hải Dương;

+ Khối Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh;

+ Khối các Sở, Ban, Ngành (17 Sở, Ban, Ngành và Trung tâm hành chính công của tỉnh);

+ Khối các Hội Đoàn thể (05 Hội, Đoàn thể).

+ Trung tâm Hội nghị (Trung tâm văn hóa Xứ Đông đã xây dựng xong): là nơi tổ chức các cuộc Hội nghị, hội thảo và sự kiện lớn, quan trọng của tỉnh cũng như Quốc gia, quốc tế được tổ chức tại Hải Dương.

+ Quảng trường (đã xây dựng xong): là nơi tổ chức các sự kiện ngoài trời, vui chơi, giải trí của nhân dân.

+ Lô đất CC-02: Công trình công cộng (cây xanh, bãi đỗ xe.....) và văn hóa.

- Các chức năng phụ trợ khác.

2. Quy mô các công trình:

- Theo Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Khu vực phía Nam trung tâm thành phố Hải Dương, tỷ lệ 1/2000 (vị trí điều chỉnh khu vực Khu hành chính tập trung tỉnh và Trụ sở UBND thành phố cũ, số 02 Đồng Xuân), các chỉ tiêu quy hoạch Khu hành chính tập trung tỉnh như sau:

TT	Ký hiệu	Loại đất	Diện tích (ha)	Tầng cao tối đa	Mật độ XD tối đa (%)
1	CQ-22	Đất xây dựng cơ quan, công trình sự nghiệp	8,795	12	40
2	CC-01A	Trung tâm Hội nghị (Trung tâm văn Hóa Xứ Đông đã xây dựng, chiều cao 4 tầng)	1,737	4	40
3	CC-01	Quảng trường Trung tâm văn hoá xứ Đông (đã xây dựng)	1,73	-	-
4	CC-02	công trình công cộng, văn hoá	2,393	4	40
5		Đất giao thông nội bộ	1,378	-	-
		Tổng	16,033		

2.1 Quy mô các công trình trong lô đất CQ -22:

Là trụ sở làm việc với đầy đủ cơ cấu tổ chức và bộ phận chức năng. Quy mô cụ thể của từng khối trong lô đất CQ-22 như sau:

a) Khối Đảng: gồm có Thường trực Tỉnh Ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy, Đảng Ủy khối các cơ quan tỉnh Hải Dương, quy mô 205 người.

b) Khối Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh quy mô 122 người (cụ thể chức danh và số lượng người làm việc xem Phụ lục số 02).

c) Khối các Sở, Ban, Ngành gồm 17 đơn vị và Trung tâm hành chính công của tỉnh, quy mô 832 người.

d) Khối Hội Đoàn thể gồm 5 đơn vị, quy mô 109 người.

2.2 Quy mô lô đất CC-02:

Là công trình công cộng (cây xanh, bãi đỗ xe.....) và văn hóa.

Điều 4. Mục đích, yêu cầu thi tuyển:

1. Mục đích:

a) Nhằm lựa chọn được phương án kiến trúc tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, văn hóa, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường; thể hiện được ý nghĩa, tính chất của công trình xây dựng, đồng thời giải pháp thiết kế có tính khả thi cao, có thể triển khai xây dựng.

b) Cụ thể hóa quy hoạch phân khu được phê duyệt, làm cơ sở để lập hoặc điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và dự án đầu tư xây dựng các công trình.

2. Yêu cầu:

- Các tổ chức, cá nhân tham gia dự thi phải nhận thức đầy đủ, nghiêm túc, trách nhiệm và quyền lợi của mình trong dự thi để từ đó lựa chọn các kiến trúc sư, kỹ sư chuyên ngành có năng lực, kinh nghiệm chuyên môn cao nghiên cứu và đề xuất phương án thiết kế kiến trúc có chất lượng.

- Tuân thủ các quy chuẩn thiết kế xây dựng theo quy định hiện hành đồng thời đáp ứng được các yêu cầu về quy hoạch, thiết kế kiến trúc công trình và của đơn vị tổ chức cuộc thi.

- Các đơn vị, cá nhân dự thi phải thực hiện đúng những điều quy định trong quy chế này. Trường hợp tổ chức, cá nhân khi tham gia thi tuyển đã sao chép hoặc sử dụng lại một phần đề án kiến trúc của các tác giả khác phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước tác giả sáng tạo ra đề án đó.

- Chủ đầu tư được toàn quyền sử dụng các phương án dự thi đạt giải, nhằm phục vụ cho việc thiết kế các công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN DỰ THI; TIÊU CHÍ, NỘI DUNG, TRÌNH TỰ TỔ CHỨC; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC CUỘC THI; HỒ SƠ DỰ THI; TÍNH HỢP LỆ CỦA HỒ SƠ DỰ THI

Điều 5. Quy định về điều kiện dự thi

1. Đối tượng được phép dự thi:

Cuộc thi dành cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hành nghề tư vấn thiết kế kiến trúc đủ những điều kiện sau:

a) Đối với tổ chức trong nước

- Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Hạch toán tài chính độc lập;
- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
- Có chứng chỉ năng lực hoạt động tư vấn lập quy hoạch xây dựng Hạng III và chứng chỉ năng lực hoạt động tư vấn thiết kế kiến trúc công trình dân dụng theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Đã thực hiện thiết kế kiến trúc ít nhất 01 công trình dân dụng cấp I trở lên hoặc 02 công trình dân dụng cấp II;
- Chủ nhiệm (hoặc tư vấn trưởng) của đồ án dự thi phải là kiến trúc sư có chứng chỉ hành nghề kiến trúc còn hiệu lực theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành và đã thực hiện thiết kế kiến trúc ít nhất ít nhất 01 công trình dân dụng cấp I trở lên hoặc 02 công trình dân dụng cấp II;
- Cá nhân thiết kế kiến trúc, kết cấu, cấp thoát nước, cơ điện công trình đã tham gia thực hiện thiết kế ít nhất 01 công trình dân dụng cấp I trở lên theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành hoặc 02 công trình dân dụng cấp II (trừ phần đường dây trung thế và trạm biến áp và hạ tầng giao thông).

b) Đối với tổ chức nước ngoài

- Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của nước mà tổ chức tư vấn thiết kế đang hoạt động cấp.
- Là tổ chức nước ngoài có năng lực pháp luật dân sự; đối với cá nhân còn phải có năng lực hành vi dân sự để ký kết và thực hiện hợp đồng. Năng lực pháp luật dân sự và năng hành vi dân sự của nhà thầu nước ngoài được xác định theo pháp luật của nước mà nhà thầu có quốc tịch.
- Đã thực hiện lập ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng khu trung tâm hành chính cấp quốc gia/bang hoặc cấp tỉnh;

- Có cá nhân là chủ nhiệm/thiết kế trưởng đã thực hiện lập ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng khu trung tâm hành chính cấp quốc gia/bang hoặc cấp tỉnh và đã thực hiện thiết kế kiến trúc ít nhất 01 công trình dân dụng cấp I trở lên hoặc 02 công trình dân dụng cấp II (đánh giá theo quy định của pháp luật Việt Nam);

- Đã thực hiện thiết kế kiến trúc ít nhất 01 công trình dân dụng cấp I trở lên hoặc 02 công trình dân dụng cấp II (đánh giá theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành);

- Cá nhân thiết kế kiến trúc, kết cấu, cấp thoát nước, cơ điện công trình đã tham gia thực hiện thiết kế ít nhất 01 công trình dân dụng cấp I trở lên hoặc 02 công trình cấp II theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành (trừ phần đường dây trung thế và trạm biến áp và hạ tầng giao thông).

- Trường hợp được lựa chọn để thực hiện lập quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng công trình và các bước thiết kế tiếp theo trong tương lai, thì:

+ Cá nhân người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã có giấy phép năng lực hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, nếu hành nghề hoạt động xây dựng ở Việt Nam dưới 06 tháng hoặc ở nước ngoài nhưng thực hiện các dịch vụ tư vấn xây dựng tại Việt Nam thì giấy phép năng lực hành nghề phải được hợp pháp hóa lãnh sự để được công nhận hành nghề.

+ Trường hợp cá nhân người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài hành nghề hoạt động xây dựng ở Việt Nam từ 06 tháng trở lên, phải chuyển đổi chứng chỉ hành nghề tại cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

+ Phải liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc sử dụng nhà thầu phụ Việt Nam phù hợp.

c) Đối với cá nhân trong nước

- Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành; có giấy tờ về cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

- Đối với cá nhân trong nước: Phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật Việt Nam gồm quy hoạch hạng III và chứng chỉ hành nghề kiến trúc còn hiệu lực và đã đạt giải thưởng phương án kiến trúc ít nhất 02 Khu hành chính cấp huyện (hoặc 01 khu hành chính cấp tỉnh) và đã thiết kế kiến trúc ít nhất 01 công trình dân dụng cấp I trở lên hoặc 02 công trình dân dụng cấp II.

d) Đối với cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành; có giấy tờ về cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

- Cá nhân người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã có giấy phép năng lực hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, nếu hành nghề hoạt động xây dựng ở Việt Nam dưới 06 tháng hoặc ở nước ngoài nhưng thực hiện các dịch vụ tư vấn xây dựng tại Việt Nam thì giấy phép năng lực hành nghề phải được hợp pháp hóa lãnh sự để được công nhận hành nghề và đã đạt giải thưởng kiến trúc ít nhất 01 công trình cấp quốc gia/bang hoặc cấp tỉnh và đã thực hiện thiết kế kiến trúc ít nhất 01 công trình dân dụng cấp I trở lên (đánh giá theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành).

2. Đối tượng không được phép dự thi:

- Các đối tượng không đáp ứng quy định tại khoản 1, điều 5;
- Các thành viên trong Hội đồng thi tuyển; Tổ kỹ thuật; Thành viên đơn vị tổ chức cuộc thi;
- Các cá nhân có liên quan đến công tác tổ chức cuộc thi.

3. Quy định về liên danh, tư cách thành viên:

- Liên danh tư vấn thiết kế phải có văn bản thỏa thuận giữa các thành viên tham gia liên danh. Văn bản thỏa thuận liên danh phải được gửi đến Cơ quan tổ chức thi tuyển cùng với hồ sơ đăng ký dự thi. Trong văn bản thỏa thuận liên danh phải nêu rõ người đứng đầu liên danh; phải phân định rõ trách nhiệm (chung và riêng), quyền hạn, khối lượng công việc phải thực hiện của từng thành viên trong liên danh, kể cả người đứng đầu liên danh, địa điểm và thời gian ký thỏa thuận liên danh, chữ ký của các thành viên, con dấu (nếu có).

- Mọi vấn đề về quyền, lợi ích và nghĩa vụ giữa các bên trong liên danh do các bên tự thỏa thuận, Cơ quan tổ chức cuộc thi không chịu trách nhiệm.

- Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được tham gia trong một đơn vị đăng ký dự thi. Các đơn vị tư vấn có thể cộng tác với một chuyên gia hay một nhóm chuyên gia để đảm bảo kết quả cuộc thi (chuyên gia không được là thành viên Hội đồng thi tuyển, Tổ kỹ thuật, cơ quan tổ chức cuộc thi và các cá nhân có liên quan đến công tác tổ chức cuộc thi). Trường hợp này đơn vị tư vấn không cần gửi biên bản thỏa thuận cho cơ quan tổ chức. Tên và lý lịch khoa học của các chuyên gia này phải được đơn vị tư vấn nêu rõ trong bản danh sách các thành viên dự thi.

Điều 6. Tiêu chí, nội dung, trình tự tổ chức cuộc thi

1. Tiêu chí, nội dung

Các phương án dự thi được đánh giá dựa trên các tiêu chí, nội dung phù hợp với nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc công trình thuộc khu hành chính công trình Hải Dương được người có thẩm quyền ban hành.

2. Trình tự tổ chức cuộc thi

a) Địa điểm, thời gian tổ chức cuộc thi, thông tin, thể lệ cuộc thi sẽ được Đơn vị tổ chức cuộc thi thông báo mời thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng (bao gồm các tài liệu Đơn đăng ký dự thi; Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc công trình; Quy chế thi tuyển; Hồ sơ mời thi tuyển).

b) Mỗi hồ sơ dự thi (bao gồm các phương án dự thi) sau khi được tiếp nhận sẽ được đơn vị tổ chức cuộc thi đánh số thứ tự theo thời gian tiếp nhận.

c) Các tổ chức, cá nhân dự thi được làm quen với địa điểm báo cáo và kiểm tra sự tương thích máy tính (do đơn vị dự thi chuẩn bị) với các thiết bị trình chiếu (do đơn vị tổ chức cuộc thi chuẩn bị) trước 02 ngày thi tuyển.

d) Mỗi tổ chức, cá nhân dự thi dự kiến sẽ có khoảng 20 phút ÷ 30 phút để trình bày 01 phương án. Trình bày phương án bằng ngôn ngữ tiếng Việt (trường hợp dùng ngôn ngữ khác thì phải có phiên dịch ra tiếng Việt và tổ chức, cá nhân phải chịu bất lợi nếu phiên dịch không chuẩn xác). Sau phần trình bày của mỗi đơn vị dự thi, Hội đồng thi tuyển sẽ đặt các câu hỏi làm rõ (nếu thấy cần thiết). Nội dung trình bày yêu cầu ngắn gọn, nhanh, đầy đủ; trả lời đúng nội dung các câu hỏi của Hội đồng thi tuyển.

e) Hội đồng thi tuyển đánh giá các phương án thiết kế kiến trúc, lập báo cáo kết quả đánh giá, xếp hạng.

f) Phê duyệt kết quả thi tuyển phương án kiến trúc.

g) Công bố công khai kết quả thi tuyển phương án kiến trúc.

Điều 7. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi

1. Thời gian dự kiến

STT	Nội dung	Thời gian		Cơ quan, đơn vị thực hiện
1	Phê duyệt kinh phí tổ chức thi tuyển; Ban hành quy chế thi tuyển và nhiệm vụ thiết kế phương án kiến trúc.	06/3/2024		Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh lập, Sở Xây dựng trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, ban hành
2	Đăng tải công khai thông tin thi tuyển, đăng ký thi tuyển, tiếp nhận hồ sơ phương án dự thi	08/3/2024 đến ngày 26/4/2024	50 ngày	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh
3	Đánh giá các phương án thiết kế kiến trúc, lập báo cáo kết quả đánh giá, xếp hạng	27/4/2024 đến ngày 11/5/2024	15 ngày	Hội đồng, Tổ kỹ thuật
4	Phê duyệt kết quả thi tuyển phương án kiến trúc	12/5/2024 đến ngày 14/5/2024	03 ngày	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt

5	Công bố công khai kết quả thi tuyển phương án kiến trúc	15/5/2024 đến ngày 19/5/2024	05 ngày	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh
---	---	------------------------------------	---------	-------------------------------

2. Địa điểm tổ chức cuộc thi:

Trụ sở: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ liên lạc: Số 16, Lê Viết Hưng, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: 0223.845.410;

E-mail: qldadtxdhd@gmail.com.

Điều 8. Hồ sơ dự thi:

1. Các tổ chức, cá nhân đăng ký dự thi cần gửi đến đơn vị tổ chức thi tuyển Hồ sơ đăng ký (01 bản chính và 03 bản sao) bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu sau:

- Đơn đăng ký dự thi (Mẫu tại Phụ lục 1).
- Thỏa thuận liên danh trong trường hợp là liên danh tư vấn thiết kế đăng ký tham gia (Mẫu tại Phụ lục 2).
- Tài liệu chứng minh về quyền hành nghề và chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân tham dự cuộc thi.
- Bản giới thiệu tóm lược quá trình hoạt động và thành tích đạt được của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế (Mẫu tại Phụ lục 3), trong đó nêu rõ các cuộc thi đã tham gia và giải thưởng đạt được trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, kiến trúc (kèm theo tài liệu chứng minh).
- Sơ yếu lý lịch và thành tích của chuyên gia (Mẫu tại Phụ lục 4).
- Danh sách nhân sự dự kiến tham gia lập phương án thiết kế quy hoạch - kiến trúc kèm theo sơ yếu lý lịch và thành tích cá nhân (nếu có) (Mẫu tại Phụ lục 5).
- Danh sách các dự án đã và đang thực hiện trong lĩnh vực quy hoạch và kiến trúc từ năm 2010 đến nay (Mẫu tại Phụ lục 6).

2. Hồ sơ đăng ký dự thi được đặt trong bao bì cứng ghi rõ tên tổ chức, cá nhân đăng ký dự thi và gửi đến đơn vị tổ chức cuộc thi vào thời gian nhận đăng ký dự thi.

3. Chỉ những tổ chức, cá nhân có hồ sơ nộp cho đơn vị tổ chức theo hình thức trực tiếp hoặc qua bưu điện đúng thời gian quy định được đăng tải công khai, đạt yêu cầu mới được đưa vào danh sách báo cáo.

4. Những tổ chức, cá nhân có nộp hồ sơ dự thi nhưng do điều kiện bất khả kháng không tham dự báo cáo, Tổ kỹ thuật giúp việc có trách nhiệm báo cáo để Hội đồng thi tuyển được biết.

5. Các tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế không đưa tên, biểu tượng của mình lên sản phẩm thiết kế dự thi mà mã hóa theo hướng dẫn tại Phụ lục 7 của Quy chế này.

6. Đơn vị tổ chức cuộc thi có quyền đề nghị tổ chức, cá nhân làm rõ, bổ sung các giấy tờ chứng minh tư cách, năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân đăng ký dự thi.

7. Hồ sơ dự thi được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt; trường hợp dùng ngôn ngữ khác thì hồ sơ phải thể hiện bằng song ngữ Việt - Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt về ngôn ngữ trong cùng một nội dung thì ngôn ngữ tiếng Việt là cơ sở áp dụng để đánh giá.

8. Hồ sơ dự thi không hoàn trả lại; hồ sơ dự thi không đạt giải thưởng sẽ được hủy sau 06 tháng từ khi công bố công khai kết quả thi tuyển phương án kiến trúc; hồ sơ dự thi đạt giải được lưu cùng với hồ sơ của dự án.

9. Khi muốn sửa đổi hồ sơ/sản phẩm thiết kế đã nộp, tổ chức, cá nhân tư vấn dự thi phải có văn bản đề nghị và Đơn vị tổ chức cuộc thi chỉ chấp thuận nhận hồ sơ/sản phẩm dự thi sửa đổi trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ theo quy định được đăng tải công khai. Khi đó, Đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ thực hiện việc lập biên bản ghi nhận việc sửa đổi hồ sơ/sản phẩm dự thi.

10. Trường hợp loại trừ:

Đơn vị tổ chức cuộc thi loại bỏ và không đưa ra Hội đồng thi tuyển xem xét những sản phẩm dự thi không đáp ứng những yêu cầu cơ bản của Quy chế thi tuyển, bao gồm các trường hợp sau:

- Của các đối tượng không được phép dự thi;
- Của các tổ chức, cá nhân không thuộc danh sách dự thi;
- Nộp thiếu số lượng và nội dung hồ sơ, nộp không đúng thời hạn (kể cả hồ sơ sửa đổi), địa điểm;
- Hồ sơ không đảm bảo tính hợp lệ.

Điều 9. Tính hợp lệ của hồ sơ dự thi

1. Đối với tổ chức, cá nhân dự thi, Hồ sơ dự thi hợp lệ là hồ sơ đáp ứng được các yêu cầu quy định tại các điều thuộc Chương II - Quy định về điều kiện dự thi; Tiêu chí, nội dung, trình tự tổ chức; Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi; Hồ sơ dự thi; Tính hợp lệ của Hồ sơ dự thi và các quy định của Quy chế thi tuyển đồng thời làm đúng theo các quy định như sau:

- Không có tên trong hai hoặc nhiều hồ sơ dự thi với tư cách là tổ chức, cá nhân tư vấn (tổ chức, cá nhân tư vấn độc lập hoặc thành viên trong liên danh);
- Hồ sơ dự thi bao gồm thuyết minh, các bản vẽ kiến trúc, giải pháp kỹ thuật và phim, ảnh, mô hình (nếu có), đề xuất tài chính. Hồ sơ phải được quy

định thống nhất về ngôn ngữ (tiếng Việt hoặc song ngữ), đơn vị đo lường, đơn vị tiền tệ và quy tắc ấn danh, không đưa tên, biểu tượng của đơn vị tư vấn hay tác giả lên bản vẽ, thuyết minh.

- Kèm theo mỗi bộ sản phẩm dự thi, các đơn vị dự thi nộp thêm 2 phong bì màu trắng: mỗi phong bì ghi chữ “Thông tin đơn vị dự thi” đều phải được niêm phong kín;

- Nội dung của phong bì “Thông tin đơn vị dự thi” bao gồm:
 - + Đơn đăng ký dự thi (theo Mẫu đính kèm);
 - + Tên đơn vị dự thi, địa chỉ liên lạc, số điện thoại, số fax, địa chỉ email;
 - + Tên và lý lịch chuyên môn của Chủ nhiệm đồ án (phải là kiến trúc sư);
 - + Tên, nhiệm vụ trong đồ án và lý lịch chuyên môn của các thành viên tham gia nhóm nghiên cứu;
 - + Bảng thông tin về năng lực của đơn vị dự thi (theo Mẫu đính kèm);
 - + Văn bản hợp tác liên danh (nếu có);
- Số tài khoản ngân hàng cùng các thông tin liên quan đến ngân hàng
- Hồ sơ pháp lý của đơn vị dự thi, giấy tờ tài liệu chứng minh về quyền hành nghề tại quốc gia đăng ký thành lập; chứng chỉ hành nghề; chứng nhận các giải thưởng (nếu có).

2. Đối với Đơn vị tổ chức cuộc thi: Phong bì “Thông tin đơn vị dự thi” sẽ do người đứng đầu đơn vị tổ chức cuộc thi trực tiếp bảo quản (hoặc người được ủy quyền) và chỉ công bố khi Hội đồng tuyển chọn hoàn tất việc nhận xét, đánh giá.

3. Đối với Tổ kỹ thuật:

- Khi đơn vị dự thi nộp hồ sơ, Tổ kỹ thuật sẽ mở lớp bao bì ngoài cùng để kiểm tra số lượng bản vẽ và các tài liệu khác. Biên bản nhận sản phẩm dự thi sẽ được ký giữa tổ kỹ thuật và đơn vị dự thi;

- Trước khi sản phẩm trình Hội đồng thi tuyển, Tổ kỹ thuật sẽ mở lớp bao bì bọc từng sản phẩm.

CHƯƠNG III

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VÀ THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CHUYÊN MÔN, KINH NGHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 10. Hội đồng thi tuyển

1. Hội đồng thực hiện đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi, giúp chủ đầu tư chọn ra phương án kiến trúc tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, văn hóa, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường để thiết kế xây dựng công trình.

2. Thành phần Hội đồng, thông tin cơ bản về chuyên môn, kinh nghiệm của các thành viên Hội đồng: Theo quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng thi tuyển:

- Hội đồng làm việc theo Quy chế do Hội đồng quy định (sau đây gọi tắt là Quy chế Hội đồng). Quy chế Hội đồng thể hiện nguyên tắc, phương pháp đánh giá, tiêu chí xếp hạng các phương án dự thi; chế độ làm việc và nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng. Quy chế Hội đồng phải được các thành viên thống nhất. Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng phê duyệt Quy chế Hội đồng.

- Hội đồng chỉ tiến hành đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi khi có tối thiểu 3/4 số thành viên có mặt.

- Chủ tịch Hội đồng và các thành viên, thư ký không được công bố, cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác ngoài Hội đồng thi tuyển các thông tin về nội dung thảo luận, ý kiến kết luận của Hội đồng thi tuyển trong thời gian đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi.

- Chậm nhất là 02 ngày sau ngày tổ chức chấm thi xong, Hội đồng thi tuyển phải gửi kết quả chấm thi tới chủ đầu tư trình UBND tỉnh kết quả thi tuyển.

CHƯƠNG IV

CHI PHÍ TỔ CHỨC CUỘC THI, CƠ SỞ TÍNH TOÁN THIẾT KẾ PHÍ CHO CÔNG TRÌNH, CƠ CẤU VÀ GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG

Điều 11. Chi phí tổ chức cuộc thi, cơ cấu và giá trị giải thưởng

1. Kinh phí tổ chức thi tuyển: 109.245.000 đồng (một trăm linh chín triệu, hai trăm bốn mươi năm nghìn đồng), trong đó

STT	Nội dung công việc	Giá trị (đồng)
I	Chi phí tổ chức cuộc thi	109.245.000
1	Chi phí chuyên gia thuộc Hội đồng	82.005.000
2	Chi phí khác phục vụ công tác thi tuyển	27.240.000

(Có dự toán chi tiết kèm theo)

2. Cơ sở tính toán thiết kế phí cho công trình: Thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

3. Cơ cấu và giá trị giải thưởng:

- Cấu cấu giải thưởng gồm: giải nhất, giải nhì và giải ba.
- Giá trị giải thưởng: **200.000.000 (hai trăm triệu đồng)**, trong đó:
 - + Giải nhất: 100.000.000 đồng.
 - + Giải nhì: 60.000.000 đồng.
 - + Giải ba: 40.000.000 đồng.

Các giải thưởng trên đã bao gồm các loại thuế theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

- Phương thức thanh toán tiền thưởng:

+ Tiền thưởng được Đơn vị tổ chức cuộc thi chuyển khoản bằng đồng tiền Việt Nam (VND).

+ Các tổ chức, cá nhân tư vấn đạt giải thưởng phối hợp với Đơn vị tổ chức để thực hiện thanh toán theo quy định về tài chính kế toán của Việt Nam. Các tổ chức tư vấn nước ngoài không đủ điều kiện nộp thuế (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam đề nghị có văn bản gửi Đơn vị tổ chức chức. Khi đó Đơn vị tổ chức sẽ nộp thuế thay cho tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế nước ngoài, số tiền còn lại của giải thưởng (sau khi khấu trừ thuế) sẽ được chuyển khoản cho tổ chức tư vấn thiết kế.

CHƯƠNG V QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN, BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

Điều 12. Trách nhiệm và quyền của đơn vị dự thi:

1. Quyền lợi đối với các đơn vị dự thi

- Các cá nhân, tổ chức tư vấn thiết kế có phương án dự thi đạt giải được nhận giải thưởng theo Điều 11 của Quy chế này.

- Tổ chức, cá nhân có phương án kiến trúc trúng tuyển được thực hiện các bước tiếp theo của dự án khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật về đấu thầu (theo khoản 6 Điều 17 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và theo điều 23 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH ngày 23/6/2023 của Quốc Hội).

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có phương án đoạt giải được lựa chọn từ chối thực hiện các bước thiết kế tiếp theo thì chủ đầu tư thương thảo để sử dụng phương án kiến trúc trúng tuyển theo pháp luật về sở hữu trí tuệ và quy định liên quan; Trong trường hợp này, cấp có thẩm quyền lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế

khác theo quy định của pháp luật Việt Nam để thực hiện, nhưng quyền tác giả (theo pháp luật về sở hữu trí tuệ của Việt Nam) vẫn thuộc về đơn vị tư vấn thiết kế có phương án được lựa chọn. Nếu phương án kiến trúc cần tiếp tục sửa chữa, nâng cấp để hoàn thiện theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền thì đơn vị tư vấn thiết kế khác sẽ thực hiện mà không cần phải thỏa thuận, xin phép tác giả của phương án kiến trúc ban đầu (đơn vị tư vấn thiết kế có phương án được lựa chọn), trừ trường hợp việc sửa chữa, nâng cấp này gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả. Trong trường hợp không thương thảo được thì phương án được xếp hạng tiếp theo được chọn để thương thảo, ký kết hợp đồng.

2. Trách nhiệm đối với các đơn vị dự thi

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
- Các cá nhân, tổ chức tư vấn thiết kế tham dự cuộc thi tuyển phương án chịu hoàn toàn trách nhiệm về đảm bảo quy định bản quyền tác giả của các phương án kiến trúc - quy hoạch dự tuyển, kể cả có trường hợp tranh chấp quyền tác giả theo quy định của pháp luật.
- Hoàn thiện phương án trên cơ sở góp ý của chủ đầu tư và lập nhiệm vụ thiết kế bước tiếp theo trong trường hợp được lựa chọn là đơn vị lập dự án.
- Các cá nhân, tổ chức tư vấn thiết kế dự thi có thể phải trình bày ý tưởng thiết kế của mình ở dạng bảo vệ đồ án theo lịch trình được Đơn vị tổ chức ấn định và thông báo trước ngày bảo vệ ít nhất là 5 ngày.
- Các đơn vị dự thi chủ động khảo sát hiện trạng, phối hợp với Chủ đầu tư (nếu thấy cần thiết).
- Chịu toàn bộ chi phí có liên quan đến hoạt động dự thi của mình.
- Quyền tài sản của các phương án kiến trúc đạt giải thuộc về chủ đầu tư không phụ thuộc vào việc đơn vị dự thi có hay không nhận kinh phí giải thưởng.
- Các đơn vị tư vấn tham gia thi tuyển không có quyền yêu cầu Hội đồng thi tuyển, Ban Tổ chức thi tuyển giải trình về việc chấm điểm và xếp hạng các phương án dự thi.

Điều 13. Tổ kỹ thuật giúp việc:

1. Nhiệm vụ

- Hướng dẫn các cá nhân, tổ chức đăng ký dự thi; tiếp nhận thủ tục đăng ký dự thi;
- Tiếp nhận, giải thích về quy chế thi tuyển cho các tổ chức, cá nhân đăng ký dự thi; cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan và kế hoạch thi tuyển cho các tổ chức, cá nhân dự thi;
- Tiếp nhận sản phẩm dự thi, kiểm tra hồ sơ sản phẩm dự thi theo các quy định của Quy chế thi tuyển;

- Xem xét tính hợp lệ của mỗi sản phẩm dự thi, có báo cáo nhận xét cụ thể về tính hợp lệ từng sản phẩm gửi đến Hội đồng; tập hợp các số liệu của các phương án dự thi, báo cáo với Hội đồng;

- Chuẩn bị mẫu phiếu đánh giá các phương án dự thi; các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan đến cuộc thi; tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng; dự thảo biên bản họp của Hội đồng;

- Dự thảo báo cáo và giải trình kết quả thi tuyển của Hội đồng;

2. Quyền lợi

Các thành viên của Tổ kỹ thuật giúp việc có quyền dự thính các buổi làm việc của Hội đồng.

Điều 14. Bản quyền tác giả

1. Sản phẩm thiết kế dự thi của các tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế được Ban Tổ chức bảo quản và bảo mật trong suốt thời gian chấm thi.

2. Cơ quan tổ chức thi tuyển là chủ sở hữu các sản phẩm thiết kế dự thi và được công bố các sản phẩm dự thi, được toàn quyền sử dụng tất cả phương án dự thi của các tổ chức, cá nhân dự thi để triển khai các bước tiếp theo mà không phải xin phép hoặc chi trả thêm kinh phí cho tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế đó. Tổ chức, cá nhân dự thi được hưởng quyền tác giả đối với phương án thiết kế quy hoạch - kiến trúc của mình theo pháp luật về sở hữu trí tuệ của Việt Nam nhưng không được sử dụng sản phẩm thiết kế đã dự thi trong cuộc thi này vào bất kỳ cuộc thi/dự án, công trình nào khác.

3. Các phương án thiết kế quy hoạch - kiến trúc dự thi phải đảm bảo không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào khác. Các tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế dự thi phải chịu trách nhiệm về bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ của sản phẩm dự thi, bao gồm cả ý tưởng, nội dung hồ sơ, thuyết minh, bản vẽ, ... đối với bên thứ ba trong trường hợp có khiếu nại. Nếu các vi phạm về bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ gây thiệt hại cho Đơn vị tổ chức thi tuyển thì tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế gây thiệt hại phải bồi thường kể cả tiền thưởng và kinh phí hỗ trợ đã nhận.

4. Đơn vị tổ chức thi tuyển sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại rằng bất cứ ý tưởng, nội dung hồ sơ, thuyết minh, bản vẽ, ... hoặc các tài liệu khác của sản phẩm dự thi đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

5. Trước khi công bố kết quả của cuộc thi, các tổ chức, cá nhân dự thi không được sử dụng, cung cấp, trưng bày sản phẩm thiết kế dự thi cho mục đích khác nếu không được phép của Đơn vị tổ chức cuộc thi.

CHƯƠNG VI ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG ÁN DỰ THI

Điều 15. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng thi tuyển

- Hội đồng làm việc theo Quy chế do Hội đồng quy định (sau đây gọi tắt là Quy chế Hội đồng). Quy chế Hội đồng phải thể hiện cụ thể nguyên tắc, phương pháp đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi; trách nhiệm của Hội đồng. Quy chế phải được các thành viên thống nhất. Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng phê duyệt Quy chế và chịu trách nhiệm về việc thực hiện Quy chế.

- Hội đồng chỉ tiến hành đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi khi có ít nhất 3/4 số thành viên có mặt.

- Hội đồng hoạt động độc lập dưới sự điều hành của Chủ tịch Hội đồng. Quy chế hoạt động của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng ban hành sau khi đã có ý kiến thống nhất của các thành viên Hội đồng dựa trên việc trao đổi công khai trong Hội đồng và không trao đổi ra bên ngoài.

- Hội đồng đánh giá, cho điểm và xếp hạng các phương án dự thi một cách khách quan, trung thực theo Nhiệm vụ thiết kế, Quy chế thi tuyển được cấp có thẩm quyền phê duyệt và Quy chế Hội đồng.

Điều 16. Tiêu chí đánh giá phương án dự thi

Các tiêu chí đánh giá bao gồm:

- Giải pháp quy hoạch.
- Tiêu chí về kỹ thuật.
- Tiêu chí về kinh tế.

Điều 17. Cơ cấu chấm điểm

Chấm theo thang điểm 100 cụ thể:

- Giải pháp quy hoạch: Tối đa 20 điểm
- Giải pháp kỹ thuật các công trình: Tối đa 60 điểm

Trong đó:

- + Kiến trúc: tối đa 45 điểm
- + Giải pháp kết cấu, ME (giải pháp cấp thoát nước; cơ điện...) : Tối đa 15 điểm
- Giải pháp chi phí xây dựng: Tối đa 20 điểm.

Điều 18. Quy trình chấm thi tuyển

- Việc đánh giá, xếp hạng phương án dự thi được thực hiện theo đúng phương pháp, tiêu chí quy định trong Quy chế Hội đồng và theo nguyên tắc bỏ phiếu kín để chọn ra phương án xếp hạng.

- Báo cáo kết quả đánh giá, xếp hạng phải được tất cả các thành viên Hội đồng tham gia ký xác nhận và gửi Đơn vị tổ chức cuộc thi để tổng hợp, báo cáo cấp quyết định đầu tư.

- Kết quả đánh giá, xếp hạng sẽ được Ban Tổ chức cuộc thi công bố công khai sau cuộc thi.

- Căn cứ kết quả chấm điểm của Hội đồng thi tuyển, Đơn vị tổ chức thi tuyển tổng hợp, báo cáo kết quả thi tuyển và đề xuất phương án chọn để cấp quyết định đầu tư phê duyệt và đơn vị tổ chức cuộc thi công bố công khai kết quả thi tuyển.

Điều 19. Chấm thi

1. Bỏ phiếu chọn giải theo thang điểm từ cao xuống thấp; các phương án xếp giải theo quy định sau đây:

- Giải nhất phải có số điểm cao nhất và ≥ 85 điểm.

- Giải nhì phải có số điểm liền trước gần nhất với giải nhất và ≥ 80 điểm.

- Giải ba phải có số điểm liền trước gần nhất với giải nhì và ≥ 75 điểm.

- Trường hợp các đơn vị tổ chức, cá nhân tư vấn có số điểm bằng nhau thì được xem xét theo thứ tự ưu tiên số điểm của (1) giải pháp kỹ thuật, (2) Giải pháp quy hoạch, (3) Giải pháp chi phí xây dựng để xếp thứ hạng.

- Trường hợp các đơn vị tổ chức, cá nhân tư vấn có số điểm bằng nhau và số điểm của giải pháp đều bằng nhau, lựa chọn phương án bốc thăm để xếp thứ hạng.

- Các tình huống khác:

+ Trường hợp cấp quyết định đầu tư cần nghe chi tiết thì những phương án có thứ hạng cao được chọn báo cáo (dự kiến 03 phương án có số điểm cao nhất). Đơn vị tư vấn được chọn có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ đầy đủ để báo cáo khi có yêu cầu.

+ Trường hợp không có phương án đáp ứng yêu cầu như mục tiêu và quy định trong Quy chế thi tuyển, Đơn vị tổ chức cuộc thi báo cáo cấp quyết định đầu tư xem xét, quyết định tổ chức thi lại.

+ Các trường hợp khác do Hội đồng thi tuyển quyết định.

Điều 20. Các nội dung khác

Đơn vị tổ chức khuyến khích các tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế trực tiếp giao dịch với đơn vị tổ chức cuộc thi để tìm hiểu thông tin cuộc thi, khảo sát khu đất dự án...

Đơn vị tổ chức cuộc thi có quyền điều chỉnh Quy chế thi tuyển. Đơn vị tổ chức cuộc thi có trách nhiệm thông báo tới các bên liên quan về các nội dung điều chỉnh có liên quan.

Cuộc thi tuyển Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương này được điều chỉnh bởi Luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến cuộc thi tuyển này sẽ được giải quyết thông qua hòa giải; trường hợp hòa giải không thành công, một trong hai bên có quyền nộp đơn kiện lên Tòa án Nhân dân theo các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành. Phán quyết của Tòa án là căn cứ pháp lý để các bên liên quan tuân thủ./.

CHƯƠNG VI PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Biểu mẫu Đơn đăng ký dự thi.

Phụ lục 1a. Biểu mẫu Giấy ủy quyền.

Phụ lục 2. Biểu mẫu Thỏa thuận liên danh

Phụ lục 3. Biểu mẫu Giới thiệu tóm lược quá trình hoạt động và thành tích đạt được của tổ chức tư vấn thiết kế.

Phụ lục 4. Biểu mẫu Sơ yếu lý lịch và thành tích của chuyên gia.

Phụ lục 5. Biểu mẫu Danh sách nhân sự dự kiến tham gia lập phương án thiết kế quy hoạch - kiến trúc

Phụ lục 6. Biểu mẫu Danh sách các dự án đã và đang thực hiện trong lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc từ năm 2010 đến nay.

Phụ lục 7. Hướng dẫn việc mã hóa sản phẩm thiết kế dự thi./.

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [*Ghi tên Cơ quan tổ chức cuộc thi*]

Căn cứ thông báo về việc thi tuyển Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương, chúng tôi, _____ [*Ghi tên tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế dự thi, trường hợp là liên danh thì ghi tên của tổ chức liên danh*] đăng ký dự thi cuộc thi trên.

Chúng tôi gửi kèm theo văn bản này các tài liệu sau nhằm chứng minh tư cách hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm của chúng tôi:

1. Thỏa thuận liên danh [*trường hợp là liên danh tư vấn đăng ký tham gia*];
2. Tài liệu chứng minh về quyền hành nghề và chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân;
3. Bản giới thiệu tóm lược quá trình hoạt động và thành tích đạt được của tổ chức, cá nhân;
4. Sơ yếu lý lịch và thành tích của chủ nhiệm/thiết kế trưởng kèm theo tài liệu chứng minh;
5. Danh sách nhân sự dự kiến tham gia lập phương án thiết kế quy hoạch - kiến trúc kèm theo sơ yếu lý lịch, thành tích cá nhân và tài liệu chứng minh kèm theo;
6. Danh sách các dự án đã và đang thực hiện trong lĩnh vực quy hoạch và kiến trúc từ năm 2010 đến nay và kèm theo tài liệu chứng minh.

Chúng tôi cam kết:

- Hạch toán tài chính độc lập;
- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
- Phương án thiết kế quy hoạch - kiến trúc dự thi không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào khác;
- Những thông tin kê khai trong hồ sơ kèm theo là trung thực và không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ khi tham dự cuộc thi này./.

Đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế⁽²⁾
 [*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]⁽³⁾

Ghi chú:

(1) Tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế đăng ký dự thi lưu ý ghi đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của Đơn vị tổ chức cuộc thi, tên của tổ chức, cá nhân

nhân tư vấn thiết kế, được đại diện hợp pháp của tổ chức tư vấn thiết kế ký tên, đóng dấu (nếu có).

(2) Trường hợp đại diện theo pháp luật của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế ủy quyền ký đơn đăng ký dự thi thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Phụ lục 1a; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn đăng ký dự thi thì phải gửi kèm theo các văn bản này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Phụ lục 1a).

(3) Trường hợp tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế nước ngoài không có con dấu thì phải cung cấp xác nhận của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền là chữ ký trong đơn đăng ký dự thi là của người đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số chứng minh thư nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của tổ chức tư vấn thiết kế*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số chứng minh thư nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia thi tuyển Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương do ____ [*Ghi tên Cơ quan tổ chức cuộc thi*] tổ chức:

- [- Ký đơn đăng ký dự thi;*
- Ký thỏa thuận liên danh;*
- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Đơn vị tổ chức trong quá trình tham gia thi tuyển, kể cả việc trình bày báo cáo phương án dự thi, đề nghị và tiếp nhận giải thưởng cuộc thi;*
- Quyết định các nội dung liên quan đến quyền tác giả của phương án dự thi;*
- Thương thảo, ký kết Hợp đồng thực hiện lập dự án đầu tư xây dựng công trình và các bước thiết kế tiếp theo nếu được lựa chọn;*
-] ⁽²⁾*

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế*]. ____ [*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức tư vấn thiết kế*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ ⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền
[*Ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu (nếu có)*]

Người ủy quyền
[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của tổ
chức tư vấn thiết kế, chức danh,
ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi Đơn vị tổ chức cuộc thi cùng với đơn đăng ký dự thi. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế cho cấp phó, cấp dưới, người khác, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của tổ chức tư vấn thiết kế hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia thi tuyển.

THỎA THUẬN LIÊN DANH

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Thi tuyển Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương

Căn cứ thông báo về việc thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh _____ [*Ghi tên từng thành viên liên danh*]

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Giấy ủy quyền số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (*trường hợp được ủy quyền*).

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để dự thi tuyển phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương.

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến cuộc thi này là: _____ [*Ghi tên của liên danh theo thỏa thuận*].

3. Trường hợp Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương được lựa chọn, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong Quy chế thi tuyển đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- *Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh;*

- Bồi thường thiệt hại cho Đơn vị tổ chức thi tuyển theo quy định nêu trong Quy chế thi tuyển;

- Hình thức xử lý khác ____ [Ghi rõ hình thức xử lý khác].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất chịu trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng để dự thi tuyển Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho ____ [Ghi tên một bên] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau¹:

[- Ký đơn đăng ký dự thi;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Ban tổ chức trong quá trình tham gia thi tuyển, kể cả việc trình bày báo cáo phương án dự thi;

- Tham gia quá trình thương thảo Hợp đồng thực hiện lập dự án đầu tư xây dựng công trình và các bước thiết kế tiếp theo nếu được lựa chọn;

- Các công việc khác ____ (Ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)).

2. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện công việc theo bảng dưới đây:²

STT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận	Tỷ lệ %
1	Tên thành viên đứng đầu liên danh	- -	- % - %
2	Tên thành viên thứ 2	- -	- % - %
....
Tổng cộng		Toàn bộ công việc	100%

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ của mình;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- Phương án kiến trúc công trình thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương của liên danh tổ chức tư vấn, cá nhân thiết kế không được lựa chọn;

- Hủy thi tuyển theo thông báo của Đơn vị tổ chức cuộc thi.

Thỏa thuận liên danh được lập thành ____ bản, mỗi bên giữ ____ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH³

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH⁴

[Ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

¹ Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

² Tổ chức tư vấn thiết kế phải ghi rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính tỷ lệ % tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện, trách nhiệm chung, trách nhiệm của từng thành viên, kể cả thành viên đứng đầu liên danh.

³ Đại diện hợp pháp của thành viên đứng đầu liên danh có thể là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền

⁴ Đại diện hợp pháp của thành viên liên danh có thể là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền

GIỚI THIỆU TÓM LƯỢC QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TƯ VẤN THIẾT KẾ**A. Quá trình hình thành và hoạt động, cơ cấu tổ chức tư vấn thiết kế**

[Mô tả tóm tắt quá trình hình thành và tổ chức của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế (trường hợp liên danh thì mô tả tổ chức của mỗi thành viên trong liên danh). Mô tả số lượng chuyên gia tư vấn và nêu rõ số năm kinh nghiệm của từng chuyên gia].

B. Thành tích đạt được

[Tóm tắt nội dung, quy mô các đồ án quy hoạch, các công trình kiến trúc tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế đã tham gia thi tuyển hoặc đã thực hiện; các giải thưởng đạt được trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, kiến trúc do tổ chức quốc tế/tại Việt Nam có uy tín tổ chức đánh giá - kèm theo tài liệu chứng minh].

SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA CHUYÊN GIA

Vị trí dự kiến đảm nhiệm: _____

Tên tổ chức tư vấn thiết kế: _____

Họ tên chuyên gia: _____ Quốc tịch: _____

Nghề nghiệp: _____

Ngày, tháng, năm sinh: _____

Tham gia tổ chức nghề nghiệp: _____

Quá trình công tác:

Thời gian	Tên cơ quan, đơn vị công tác	Thông tin tham chiếu	Vị trí công việc đảm nhận
Từ tháng/năm đến tháng/năm	<i>(nêu tên, điện thoại, email của người được tham chiếu để kiểm chứng thông tin)</i>

Nhiệm vụ dự kiến được phân công trong việc lập phương án thiết kế quy hoạch - kiến trúc dự thi:

Chi tiết nhiệm vụ dự kiến được phân công trong việc lập phương án thiết kế dự thi:	Nêu kinh nghiệm thực hiện những công việc, nhiệm vụ liên quan trước đây để chứng minh khả năng thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công
<i>[Nêu các hạng mục công việc cụ thể trong Phụ lục 5 mà chuyên gia được phân công thực hiện]</i>	
...	

Năng lực:

[Mô tả chi tiết kinh nghiệm, trong phần mô tả kinh nghiệm cần nêu rõ nhiệm vụ được phân công cụ thể trong từng dự án và tên/địa chỉ của chủ đầu tư]

Thành tích đạt được:

[Thông kê các giải thưởng mà chuyên gia đã đạt được với vai trò là tác giả/chủ trì/thiết kế trưởng/tham gia trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, kiến trúc do tổ chức quốc tế/tại Việt Nam có uy tín tổ chức đánh giá]

Trình độ học vấn:

[Nêu rõ các bằng cấp liên quan, tổ chức cấp bằng, thời gian học và loại bằng cấp]

Ngoại ngữ:

[Nêu rõ trình độ ngoại ngữ]

Thông tin liên hệ:

[Nêu rõ tên, số điện thoại, e-mail của người cần liên hệ để đối chiếu thông tin]

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Người khai

[Ký tên, chức danh và ghi rõ họ tên]

Ghi chú:

- Tổ chức tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản chụp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn của các chuyên gia tư vấn nêu trên. Số lượng tài liệu chứng minh tôi thiếu đáp ứng theo khoản 1 điều 5 của quy chế này.

**DANH SÁCH NHÂN SỰ DỰ KIẾN THAM GIA LẬP PHƯƠNG ÁN
THIẾT KẾ QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC**

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Chức danh bố trí trong cuộc thi	Địa điểm làm việc	
				Tại Việt Nam	Tại nước ngoài
I.	Nhân sự chủ chốt của tổ chức tư vấn thiết kế				
1	[Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A]	[Việt Nam]	[Chủ nhiệm/Tư vấn trưởng]	X	
2	[Ví dụ: Ông Nguyễn Văn B]	[Việt Nam]	[Chủ trì/tương đương]		X
...					
II.	Nhân sự chủ chốt do tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế huy động				
1					
...					
III.	Nhân sự khác				
1					
...					

Ghi chú:

- Nhân sự chủ chốt có hợp đồng lao động ký với tổ chức tư vấn thiết kế. Trường hợp sử dụng một số nhân sự chủ chốt không thuộc quản lý của tổ chức tư vấn thiết kế thì kê khai theo mục II của phụ lục này và phải nêu rõ lý do.

- Tổ chức tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản sao hợp đồng lao động: bản chụp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn và sơ yếu lý lịch của các chuyên gia tư vấn nêu trên theo Phụ lục 4.

**DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN TRONG LĨNH
VỰC QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC TỪ NĂM 2010 ĐẾN NAY**

STT	Tên hợp đồng	Tên dự án	Tên chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô (diện tích quy hoạch, cấp công trình ...)	Thời gian thực hiện	Giải thưởng đạt được
1							
2							
3							
...							

Ghi chú:

Tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản sao kèm theo tài liệu chứng minh Số lượng tài liệu chứng minh tối thiểu đáp ứng theo khoản 1 điều 5 của quy chế này.

HƯỚNG DẪN VIỆC MÃ HÓA SẢN PHẨM THIẾT KẾ DỰ THI

1. Mã số tự chọn của tổ chức tư vấn thiết kế dự thi gồm 02 chữ cái và 02 chữ số bất kỳ (ví dụ: AB12) và phải được in bằng chữ in hoa cao khoảng 10mm trong một ô chữ nhật có kích thước cao khoảng 15mm, rộng khoảng 50mm ở góc trên bên phải của các bản vẽ.

Mã số này cũng được ghi trên tờ bìa của thuyết minh và trên một góc của mô hình.

2. Phong bì “Thông tin đơn vị dự thi”:

- Bên ngoài phong bì: Ghi rõ tên cuộc thi; mã số tổ chức, cá nhân dự thi.

- Nội dung bên trong bao gồm:

+ Tên tổ chức, địa chỉ, điện thoại, fax, email, đầu mối liên lạc (tên, số điện thoại, email).

+ Bảng thống kê sản phẩm thiết kế dự thi./.